

Số: 1134/QĐ-UBND

Krông Năng, ngày 22 tháng 3 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch tổ chức Cuộc thi  
“Tìm hiểu Bộ luật Dân sự năm 2015”**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20/6/2012;

Căn cứ Quyết định số 508/QĐ-UBND, ngày 07/3/2017 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc ban hành Kế hoạch tổ chức Cuộc thi “Tìm hiểu Bộ luật Dân sự năm 2015”;

Xét Tờ trình số: 2/TTr-TP, ngày 20/3/2017 của Phòng Tư pháp huyện,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch tổ chức Cuộc thi “Tìm hiểu Bộ luật Dân sự năm 2015” trên địa bàn huyện.

**Điều 2.** Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện; Chủ tịch Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của huyện; Trưởng phòng Tư pháp, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan ở huyện; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. *ph*

**Nơi nhận**

- Sở Tư pháp;
- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- CT, PCT UBND huyện;
- Ủy ban MTTQVN huyện;
- VP HĐND&UBND huyện;
- Như Điều 2;
- Lưu: VT.



**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Châu Văn Lượm**

## **KẾ HOẠCH**

### **Tổ chức Cuộc thi “Tìm hiểu Bộ luật Dân sự năm 2015”**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1134/QĐ-UBND  
ngày 22/3 /2017 của Chủ tịch UBND huyện)*

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:**

### **1. Mục đích:**

- Nhằm thực hiện Quyết định 508/QĐ-UBND, ngày 07/3/2017 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc ban hành Kế hoạch tổ chức Cuộc thi “Tìm hiểu Bộ luật Dân sự năm 2015”; Quyết định số 193/QĐ-UBND, ngày 23/01/2017 của UBND huyện về việc ban hành kế hoạch thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật và hương ước, quy ước năm 2017; Tích cực đưa các quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015 nhanh chóng đi vào cuộc sống, bảo đảm Bộ luật Dân sự được thi hành thống nhất, đồng bộ, kịp thời và hiệu quả trên phạm vi toàn huyện.

- Thông qua cuộc thi nhằm tuyên truyền, phổ biến sâu rộng đến các tầng lớp nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang nhân dân trên địa bàn huyện về những nội dung cơ bản của Bộ luật Dân sự năm 2015 để mọi cá nhân, tổ chức nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành các quy định của pháp luật trong quá trình tham gia các quan hệ pháp luật dân sự, góp phần bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức, tạo môi trường thuận lợi cho công cuộc xây dựng và phát triển kinh tế, xã hội của huyện.

### **2. Yêu cầu:**

- Cuộc thi phải có nội dung thiết thực, dễ nhớ, dễ hiểu, phù hợp với các đối tượng dự thi.

- Cuộc thi phải được tuyên truyền bằng nhiều hình thức khác nhau nhằm thu hút được sự quan tâm, chú ý của đông đảo quần chúng nhân dân, học sinh, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

- Việc tổ chức Cuộc thi phải bám sát trình tự, nội dung tại Kế hoạch này; đảm bảo kịp thời, đúng tiến độ, thống nhất từ huyện đến cơ sở để đạt kết quả cao; đồng thời phải tiết kiệm, tránh phô trương hình thức.

## **II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG, HÌNH THỨC VÀ TRÌNH TỰ TỔ CHỨC CUỘC THI:**

### **1. Đối tượng dự thi:**

Đối tượng tham gia Cuộc thi “Tìm hiểu Bộ luật Dân sự năm 2015” là mọi công dân Việt Nam (từ 16 tuổi trở lên) đang sinh sống, học tập và làm việc trên địa bàn huyện Krông Năng (trừ thành viên Ban Tổ chức, Ban Giám khảo, Tổ Thư ký của Cuộc thi ở cấp huyện; cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc Phòng Tư pháp).

## **2. Nội dung thi:**

Tìm hiểu một số nội dung của Bộ luật Dân sự năm 2015 được Quốc hội khóa XIII, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 24/11/2015.

## **3. Hình thức tổ chức thi:**

Cuộc thi được tiến hành theo hình thức thi viết (viết tay hoặc đánh máy). Mỗi cá nhân tham gia thi chỉ được gửi 01 (một) bài dự thi.

## **4. Trình tự tổ chức Cuộc thi:**

Cuộc thi được tổ chức ở 2 cấp: Cấp huyện, cấp tỉnh (đối với cuộc thi cấp tỉnh có kế hoạch riêng của UBND tỉnh).

**Đối với cấp huyện:** UBND huyện tổ chức Cuộc thi tại huyện; Đối tượng dự thi là mọi công dân (từ 16 tuổi trở lên) đang sinh sống, học tập và làm việc tại các xã, thị trấn trên địa bàn huyện; Cán bộ, công chức viên chức, người lao động trong các cơ quan, đơn vị, trường THCS, PTTH và lực lượng vũ trang nhân dân trên địa bàn huyện.

Sau khi hoàn thành việc chấm thi ở cấp huyện, Ban Tổ chức lựa chọn các bài thi đạt giải, bài thi có chất lượng cao của đơn vị mình gửi về Ban Tổ chức Cuộc thi của tỉnh để tham gia Cuộc thi ở cấp tỉnh (tối thiểu là 20 bài, tối đa là 30 bài để dự thi ở tỉnh), đồng thời, tiến hành tổ chức trao giải, tổng kết cuộc thi ở cấp huyện.

## **III. TỔ CHỨC VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN:**

### **1. Tổ chức thực hiện:**

- Phòng Tư pháp huyện - Cơ quan thường trực của Hội đồng phối hợp PBGDPL huyện có trách nhiệm:

+ Tham mưu cho UBND huyện xây dựng Kế hoạch tổ chức Cuộc thi; thành lập Ban Tổ chức Cuộc thi.

+ Giúp Ban Tổ chức Cuộc thi cấp huyện nhận bài thi; phân loại, thống kê, tổng hợp các thông tin cần thiết (dân tộc, độ tuổi, giới tính...) và gửi các bài thi đạt giải, bài thi có chất lượng cao ở cấp huyện về Ban Tổ chức Cuộc thi của tỉnh để tham gia thi cấp tỉnh.

+ Tổng hợp và báo cáo kết quả Cuộc thi với Ban Tổ chức Cuộc thi cấp huyện.

- Ban Tổ chức Cuộc thi cấp huyện có trách nhiệm:

- + Tổ chức Lễ phát động Cuộc thi ở cấp huyện trước ngày 15/5/2017.
- + Chỉ đạo công tác tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân trong địa phương tích cực hưởng ứng và tham gia Cuộc thi.
- + Xây dựng Thể lệ Cuộc thi cấp huyện.
- + Thông báo Câu hỏi của Cuộc thi do Ban Tổ chức Cuộc thi của tỉnh cung cấp đến đối tượng dự thi ở cấp huyện.
- + Thành lập Ban Giám khảo, Tổ Thư ký Cuộc thi cấp huyện.
- + Tổ chức chấm thi, tổng kết và trao giải thưởng của Cuộc thi cấp huyện;
- + Báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch tổ chức Cuộc thi về Ban Tổ chức Cuộc thi của tỉnh.

## **2. Tiến độ thời gian nhận bài thi:**

- Ban Tổ chức Cuộc thi của huyện khóa sổ nhận bài thi chậm nhất là ngày 15/10/2017; việc chấm thi, báo cáo kết quả tổ chức Cuộc thi và gửi các bài thi dự thi cấp tỉnh về Sở Tư pháp (cơ quan thường trực của BTC cấp tỉnh) hoàn thành trước ngày 15/11/2017.

## **IV. KINH PHÍ TỔ CHỨC CUỘC THI:**

Sử dụng từ ngân sách nhà nước chi cho công tác PBGDPL năm 2017 và theo Nghị quyết số 122/2014/NQ-HĐND ngày 18/7/2014 của HĐND tỉnh quy định về mức chi thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

## **V. CƠ CẤU GIẢI THƯỞNG CUỘC THI:**

### **1. Cơ cấu giải thưởng:**

a/ Giải tập thể: Dành cho các đơn vị, địa phương có thành tích xuất sắc trong việc tổ chức triển khai, hưởng ứng cuộc thi và có bài dự thi nhiều, chất lượng gồm 01 giải nhất, 02 giải nhì và 03 giải khuyến khích (BTC có thể không trao giải tập thể nếu xét thấy các đơn vị, địa phương tham gia chưa đảm bảo chất lượng theo kế hoạch của UBND huyện).

b/ Giải cá nhân: Dành cho các cá nhân có bài dự thi đạt chất lượng tốt nhất gồm: 01 giải nhất, 02 giải nhì, 03 giải ba và 25 giải khuyến khích.

### **2. Mức giải thưởng:**

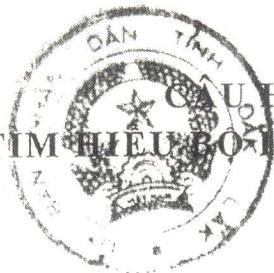
Vận dụng theo Nghị quyết số 122/2014/NQ-HĐND ngày 18/7/2014 của HĐND tỉnh quy định về mức chi thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Trên cơ sở Kế hoạch này, UBND huyện yêu cầu các cơ quan, đơn vị, ban ngành, đoàn thể của huyện, UBND các xã, thị trấn... khẩn trương chỉ đạo và tổ



chức triển khai thực hiện những nội dung đã đề ra trong Kế hoạch. Đề nghị Lãnh đạo các tổ chức chính trị, tổ chức kinh tế, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị, xã hội - nghề nghiệp, đoàn thể... quan tâm chỉ đạo, vận động cán bộ, hội viên của đơn vị mình tích cực tham dự Cuộc thi.

Trong quá trình thực hiện, nếu có những khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn kịp thời báo cáo về UBND huyện (thông qua Phòng Tư pháp) để được hướng dẫn giải quyết. /.



**QUỐC HỘI CUỘC THI  
“TÌM HIỂU BỘ LUẬT DÂN SỰ NĂM 2015”**

**Câu 1**

Bộ luật Dân sự năm 2015 được Quốc hội khóa XIII, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 24/11/2015 có hiệu lực từ ngày tháng năm nào? được chia thành mấy phần, mấy chương, bao nhiêu điều và có phạm vi điều chỉnh như thế nào?

Hãy nêu các nguyên tắc cơ bản của pháp luật dân sự được quy định trong Bộ luật Dân sự năm 2015? So với Bộ luật Dân sự năm 2005, các nguyên tắc này được sửa đổi, bổ sung như thế nào?

**Câu 2**

Việc xác lập, thực hiện và bảo vệ quyền dân sự được Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định như thế nào? Tại Khoản 2 Điều 14 của Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định “Tòa án không được từ chối giải quyết vụ, việc dân sự vì lý do chưa có điều luật để áp dụng”, vậy trong trường hợp này, tòa án sẽ áp dụng các căn cứ nào để giải quyết?

**Câu 3**

Hãy trình bày các quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015 về năng lực pháp luật dân sự, năng lực hành vi dân sự của cá nhân? So với Bộ luật Dân sự năm 2005, các quy định này có những sửa đổi, bổ sung nào?

**Câu 4**

Quyền nhân thân là gì? Hãy nêu nội dung các quyền nhân thân của cá nhân theo quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015? Trong các quyền nhân thân đó, hãy kể tên các quyền nhân thân mới được bổ sung so với Bộ luật Dân sự năm 2005?

**Câu 5**

Giao dịch dân sự là gì? Trong trường hợp nào giao dịch dân sự bị coi là vô hiệu? Hãy nêu hậu quả pháp lý của giao dịch dân sự vô hiệu theo quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015?

**Câu 6**

Căn cứ xác lập quyền sở hữu được quy định như thế nào trong Bộ luật Dân sự năm 2015? Hãy nêu các quy định về xác lập quyền sở hữu đối với các trường hợp cụ thể?

### Câu 7

Nghĩa vụ dân sự là gì? Nghĩa vụ dân sự phát sinh từ những căn cứ nào? Có bao nhiêu biện pháp bảo đảm để thực hiện nghĩa vụ dân sự?

So với các biện pháp bảo đảm thực hiện nghĩa vụ dân sự của Bộ luật Dân sự năm 2005 thì Bộ luật Dân sự năm 2015 bổ sung các biện pháp bảo đảm mới nào? Hãy nêu các quy định mới về các biện pháp bảo đảm đó?

### Câu 8

Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định bao nhiêu loại hợp đồng dân sự thông dụng? Hãy nêu tên, khái niệm các loại hợp đồng này? Hợp đồng thông dụng nào là loại hợp đồng mới so với Bộ luật Dân sự năm 2005? Việc thực hiện hợp đồng dân sự khi hoàn cảnh thay đổi cơ bản được Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định như thế nào?

### Câu 9

Thừa kế theo di chúc được Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định như thế nào? So với Bộ luật Dân sự năm 2005, Bộ luật Dân sự năm 2015 đã bãi bỏ, bổ sung, làm rõ quy định nào?

### Câu 10

Chị H và chị K là bạn thân của nhau làm cùng cơ quan nên khi chị K làm nhà, chị H đã cho chị K vay 100 triệu đồng để xây nhà và thỏa thuận khi nào có điều kiện chị K sẽ trả nợ và không tính lãi. Đến nay, chị K đã làm nhà xong được 1 năm. Con chị H chuẩn bị lấy vợ, chị H cần dùng số tiền nói trên để trang trải chi phí đám cưới vào cuối năm 2018 nên chị H đã gặp chị K đề nghị thu xếp trả số tiền chị H đã cho vay trước khi tổ chức đám cưới. Vậy, việc làm của chị H có phù hợp với quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015 không? Vì sao?

### Câu 11

Ngày 15/3/2017, chị A đến nhà người quen là chị B chơi. Khi ra về, chị A sơ ý để quên túi xách tại nhà chị B trong đó có 1.800.000 đồng. Ngay sau đó, C là cháu của chị B, dẫn bạn là D, E đến nhà chị B chơi thì phát hiện túi xách của chị A để quên có tiền, C, D, E đã cùng nhau thỏa thuận lấy hết số tiền đó để đi chơi và đã tiêu hết số tiền này.

Sau khi biết tin, chị A đã yêu cầu C, D, E phải trả lại tiền cho mình. Theo thỏa thuận, C, D, E sẽ phải trả 1.800.000 đồng cho chị A vào ngày 25/4/2017 tại nhà chị B (mỗi người phải trả 600.000 đồng). Tuy nhiên, đến ngày 25/4/2017, mới chỉ có D trả 600.000 đồng cho chị A, còn C và E vẫn chưa trả tiền. Do nề tình C là cháu của chị B, chị A không yêu cầu C phải trả tiền cho mình và yêu cầu D phải thay E trả cho mình 600.000 đồng là phần nghĩa vụ của E.

Bằng các quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015, anh (chị) hãy:

1. Xác định quan hệ dân sự giữa chị A với C, D và E? Căn cứ nào phát sinh quan hệ dân sự đó và trách nhiệm thực hiện quan hệ dân sự trong trường hợp này?

2. Việc chị A không yêu cầu C phải trả tiền cho mình và yêu cầu D phải thay E thực hiện phần nghĩa vụ của E có phù hợp với quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015 không? Vì sao? Giữa D và E có phát sinh quan hệ dân sự nào không? Tại sao?

**Câu 12**

Theo bạn, mỗi người dân có trách nhiệm làm gì để thi hành hiệu quả Bộ luật Dân sự năm 2015?

*(Riêng câu 12 viết không quá 1.000 từ trong khung 3 trang A4, viết tay hoặc đánh máy, cỡ chữ 14 Times New Roman)./.*